Chi tiết mã HS 4008

Mã HS	4008
Mô tả hàng hóa	Tấm, tờ, dải, thanh và dạng hình, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng
Đơn vị	
Thời điểm tạo	02/11/2026 23:03:58
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/4008/

10 dòng thuế thuộc 4008

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
4008.11.10	Tấm, tờ, dải, thanh và dạng hình, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng / - Từ cao su xốp: / - - Dạng tấm, tờ và dải: / - - - Chiều dày trên 5 mm, có một mặt được lót vải dệt	kg/m2/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4008.11.20	Tấm, tờ, dải, thanh và dạng hình, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng / - Từ cao su xốp: / - - Dạng tấm, tờ và dải: / - - - Loại khác, miếng, tấm ghép với nhau để lát nền và ốp tường	kg/m2/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4008.11.90	Tấm, tờ, dải, thanh và dạng hình, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng / - Từ cao su xốp: / - - Dạng tấm, tờ và dải: / - - - Loại khác	kg/m2/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4008.19.00	Tấm, tờ, dải, thanh và dạng hình, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng / - Từ cao su xốp: / - - Loại khác	kg/m2/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4008.21.10	Tấm, tờ, dải, thanh và dạng hình, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng / - Từ cao su không xốp: / - - Dạng tấm, tờ và dải: / - - - Chiều dày trên 5 mm, có một mặt được lót vải dệt	kg/m2/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4008.21.20	Tấm, tờ, dải, thanh và dạng hình, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng / - Từ cao su không xốp: / - - Dạng tấm, tờ và dải: / - - - Loại khác, miếng, tấm ghép với nhau để lát nền và ốp tường	kg/m2/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4008.21.30	Tấm, tờ, dải, thanh và dạng hình, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng / - Từ cao su không xốp: / - - Dạng tấm, tờ và dải: / - - - Băng chắn nước (SEN)	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4008.21.40	Tấm, tờ, dải, thanh và dạng hình, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng / - Từ cao su không xốp: / - - Dạng tấm, tờ và dải: / - - - Tờ cao su dùng làm đế giày	kg/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
4008.21.90	Tấm, tờ, dải, thanh và dạng hình, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng / - Từ cao su không xốp: / - - Dạng tấm, tờ và dải: / - - - Loại khác	kg/m2/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)
4008.29.00	Tấm, tờ, dải, thanh và dạng hình, bằng cao su lưu hóa trừ cao su cứng / - Từ cao su không xốp: / - - Loại khác	kg/m2/chiếc	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.